

BỘ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BD TTG

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định phân công trách nhiệm tạo lập,
thu thập và cập nhật Cơ sở dữ liệu về tôn giáo**

BỘ TRƯỞNG BỘ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO

Căn cứ Luật An ninh mạng ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Luật Dữ liệu ngày 30 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Chuyển đổi số ngày 11 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Luật Tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18 tháng 11 năm 2016;

Căn cứ Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân ngày 26 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo;

Căn cứ Nghị định số 124/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp; phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo;

Căn cứ Nghị định số 165/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dữ liệu;

Căn cứ Nghị định số 194/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giao dịch điện tử về cơ sở dữ liệu quốc gia, kết nối và chia sẻ dữ liệu, dữ liệu mở phục vụ giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 278/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định về kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị;

Căn cứ Nghị định số 356/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân;

Căn cứ Nghị định số 224/2026/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Chuyển đổi số;

Căn cứ Nghị quyết 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị

quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 89/NQ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 3 năm 2026 và Hội nghị Chính phủ với địa phương;

Căn cứ Nghị định số 297/2026/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Dân tộc và Tôn giáo;

Căn cứ Quyết định số 621/2025/QĐ-BDTTG ngày 04 tháng 9 năm 2025 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo ban hành kế hoạch thực hiện nhiệm vụ “xây dựng cơ sở dữ liệu về tôn giáo”;

Căn cứ Quyết định số 642/QĐ-BDTTG ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán xây dựng cơ sở dữ liệu về tôn giáo;

Căn cứ Quyết định số 264/QĐ-BDTTG ngày 13 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc điều chỉnh thời gian thực hiện nhiệm vụ và dự toán xây dựng cơ sở dữ liệu về tôn giáo;

Căn cứ Quyết định số 408/QĐ-BDTTG ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo ban hành Danh mục dữ liệu gốc, Danh mục dữ liệu chủ, Danh mục dùng chung, Danh mục dữ liệu mở của Bộ Dân tộc và Tôn giáo;

Căn cứ Quyết định số 642/QĐ-BDTTG ngày 20 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo ban hành Khung kiến trúc dữ liệu, Khung quản trị, quản lý dữ liệu và Từ điển dữ liệu của Bộ (phiên bản 1.0);

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Tôn giáo Chính phủ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về trách nhiệm và quy trình thu thập, tạo lập, cập nhật dữ liệu trên Hệ thống thông tin Cơ sở dữ liệu về tôn giáo và 04 Phụ lục:

1. Phụ lục I - Danh mục đối tượng quản lý và phân công trách nhiệm thu thập, tạo lập, kiểm tra, phê duyệt hoặc xác nhận tiếp nhận và cập nhật dữ liệu.

2. Phụ lục II - Danh mục trường dữ liệu thiết yếu, nguồn dữ liệu, trách nhiệm và mức độ bảo vệ.

3. Phụ lục III - Danh mục nguồn dữ liệu, phương thức thu thập, tạo lập, cập nhật và quy tắc xử lý dữ liệu theo vòng đời dữ liệu.

4. Phụ lục IV – Bộ biểu mẫu phiếu thu thập dữ liệu về tôn giáo.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Trưởng ban Ban Tôn giáo Chính phủ, Giám đốc Trung tâm Chuyên đổi số, Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Dân tộc và Tôn giáo; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các đồng chí Thứ trưởng (để p/h chỉ đạo);
- Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố (để p/h chỉ đạo);
- Các Vụ, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ;
- Cơ quan chuyên môn về công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo các tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, TGCP.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Hải Trung